TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 436/2022/QĐST-HNGĐ	*Nam Định, ngày 17 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 436/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị P, sinh năm 1983; địa chỉ cư trú: C10P3, tổ 13, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đình Q, sinh năm 1983; địa chỉ cư trú: C10P3, tổ 13, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị P và anh Nguyễn Đình Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Phương L, sinh ngày 15-4-2011. Anh Nguyễn Đình Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Phương H, sinh ngày 28-11-2005. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị P và anh Nguyễn Đình Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Trần Thị P và anh Nguyễn Đình Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị P nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Phượng đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005622 ngày 03-11-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N. Trả lại cho chị Trần Thị P 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì chị Trần Thị P và anh Nguyễn Đình Q có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố N;
- UBND P. V, TP. Nam Định (ĐK ngày 24-12-2004);
- Chi cục THA dân sự TP. Nam Định;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Mai Thị Thu Hiền